SỞ GDĐT QUẢNG BÌNH

KỲ THI TUYỄN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025-2026

ĐỀ THAM KHẢO

Môn: TIẾNG ANH

(Đề thi có 03 trang)

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên thí sinh:	 	 	•••
Số báo danh:	 •••••	 	•••

I. Chọn từ trong số A, B, C hoặc D có phần gạch chân được phát âm khác với phần gạch chân của những từ còn lại. (0,5 điểm)						
		B. s <u>o</u> lar	C. model	D. photo		
2.		B. borrow <u>ed</u>	—			
II. Chọn từ trong số A, B, C hoặc D có trọng âm chính rơi vào vị trí khác so với các từ còn lại. (0,5 điểm)						
3.	A. station	B. section	C. nation	D. emotion		
4.	A. enter	B. permit	C. arrive	D. allow		
III. Chọn đáp án đúng trong số A, B, C hoặc D để hoàn thành các câu sau. (2,0 điểm)5. The team felt after losing the final match.A. satisfiedB. relievedC. disappointedD. interested						
6. H	e has to his yo	unger sister after schoo	ol every day.			
	A. look up	B. look after	C. look into	D. look for		
7. La	ast summer, I visited _	Great Wall of C	hina, which is a famou	s landmark in Asia.		
	A. the	B. a	C. an	D. no article		
8. M	ary, couldn't se	e the screen, decided to	o change her seat.			
	A. which	B. whose	C. who	D. that		
9. D	o you have info	rmation on the topic?				
	A. some	B. any	C. few	D. many		
10. V	We can use to	buy tickets and book ad	ccommodation.			
A. online programmes			B. travel agencies			
C. travel apps		D. tour guides				
11. I	Daisy is thanking Anna	a for her help.				
- Daisy: "Thanks for helping me with my project!"						
-	Anna: ""					
A. Yes, of course.		B. I'm glad you liked it.				
C. You're welcome.		D. It was really hard work.				
12. Duy and his father are talking about the time he spent playing games.						
- Duy: "Dad, I promise to give up playing games to focus on my study."						
- Mr. Hung: ""						
u			B. Great! I appreciate it.			
C. Are you sure I can do it?			D. Oops. I'm really sorry.			
IV.	IV. Biến đổi từ trong ngoặc ở dang đúng để hoàn thành các câu sau. (0.5 điểm)					

IV. Biến đổi từ trong ngoặc ở dạng đúng để hoàn thành các câu sau. (0,5 điểm)

13. Spending too much time on social media can be _____ to mental health. (HARM)

14. They have made a small ______to the fund for preserving our heritage site. (**CONTRIBUTE**)

V. Sử dụng động từ cho trong ngoặc ở dạng hoặc thì đúng để hoàn thành các câu sau. (1,5 điểm)

- 15. She (**play**) _____ tennis yesterday afternoon.
- 16. When I called him, he (**cook**) ______ dinner.
- 17. My parents promised that they (**buy**) ______ a new hat on my birthday.
- 18. I don't mind (**wait**) ______ for you for a few minutes.
- 19. We (**have**) ______ a meeting now.
- 20. John agreed (**join**) ______ us for dinner tonight at a new restaurant.

VI. Chọn câu trả lời đúng trong số A, B, C hoặc D cho các biển báo, thông báo sau. (0,5 điểm)

21. What does the sign say?A. You can throw trash on the street.B. You can throw trash anywhere.C. You must not throw trash in this area.D. You must not throw trash into the bin.	NO LITTERING
22. What does the notice say?A. All books are cheaper today.B. There is a 50% discount on history books.C. Half of the history books are on sale.D. All history books are free today.	ALL HISTORY BOOKS at half price

VII. Điền vào mỗi chỗ trống một từ thích hợp ở trong khung để hoàn thành đoạn văn sau. (1,25 điểm)

believe	river	heavy	but	standing	light

Stonehenge is one of the world's most famous monuments. It is a circle of huge stones in the south of England. People started making it 5,000 years ago (23) ______ they took over 1,000 years to build it. If you visit Stonehenge today, you will see many stones still (24) _____, but it is a mystery how people brought them there. The stones are very (25) _____: the smaller stones are about 3,600 kilograms each, and the bigger ones are about 22,000 kilograms! Archeologists (26) ______ that people carried some stones 32 kilometres, but it is possible that the bigger ones came from 225 kilometres away in Wales. They think that people carried the stones to a (27) ______ and put them on simple boats. They then took them to the stone circle.

(Adapted from <u>https://englishpracticetest.net/practice-ket-a2-reading-and-writing-test-10-with-answers/#google_vignette</u>)

VIII. Đọc đoạn văn sau và chọn câu trả lời đúng trong số A, B, C hoặc D. (0,75 điểm)

My family didn't have much money, but my brothers and I had what we needed. We didn't feel poor. We were like everyone else around here. We used to get together with the other children and play in the street every day. <u>It</u> was a nice place to be. Everything used to happen in that street. I got to know my husband there. He lived opposite us. When we got engaged we had a party in the street. It was wonderful. It's changed a lot. It's a lot quieter now. The children don't play outside. I know their lives are busier, but I don't think the kids are happier. And they're fatter than we were!

We used to eat three times a day and no more. We had a much healthier diet. Lots of vegetables, some meat and very little sugar. There didn't use to be junk food like crisps and

burgers, and no one needed to go on a diet or get fit. Everyone on our street, children and adults, used to work so hard.

(Adapted from <u>https://english-practice.net/english-reading-exercises-for-a2-changes/</u>)					
28. What is the main ide	ea of the paragraph?				
A. Remembering the past		B. Eating habits in the past			
C. Playing in the street		D. Living with pa	D. Living with parents		
29. The word '<u>It</u>' in the paragraph refers to					
A. every day	B. the street	C. the family	D. everything		
30. In the past, they ate lots of					
A. sugar	B. meat	C. vegetables	D. junk food		

IX. Chọn câu trả lời đúng trong số A, B, C hoặc D có nghĩa gần nhất với câu cho sẵn hoặc kết hợp đúng nhất của 2 câu cho sẵn. (0,75 điểm)

31. "Can you play the guitar?" Linh asked me.

- A. Linh said he can play the guitar.
- B. Linh wanted to know if I could play the guitar.
- C. Linh asked me how to play the guitar.
- D. Linh asked me I could play the guitar.
- 32. He loves Chinese food. He goes to that Chinese restaurant every week.
 - A. He loves Chinese food or he goes to that Chinese restaurant every week.
 - B. He loves Chinese food, so he goes to that Chinese restaurant every week.
 - C. He loves Chinese food but he goes to that Chinese restaurant every week.
 - D. He loves Chinese food though he goes to that Chinese restaurant every week.

33. The concert attracted lots of people. It was held in the town hall.

- A. The concert was held in the town hall attracted lots of people.
- B. The concert which it was held in the town hall attracted lots of people.
- C. The concert who was held in the town hall attracted lots of people.
- D. The concert which was held in the town hall attracted lots of people.

X. Viết lại các câu sau bắt đầu bằng từ hoặc cụm từ cho sẵn sao cho nghĩa của câu không thay đổi. (1,25 điểm)

34. Although he studied hard, he failed the exam.

- \rightarrow Despite_
- 35. You will suffer from serious health problems unless you stop smoking.

\rightarrow If you _

36. I don't have a smartphone, but I really want one.

 \rightarrow I wish _

37. She couldn't go to school yesterday because of her illness. \rightarrow Because she

→ _____

38. Living in the remote area is not as convenient as living in the city. \rightarrow Living in the city _____

XI. Sử dụng các từ và cụm từ gợi ý để viết thành câu hoàn chỉnh. (0,5 điểm) 39. They /suggest /go out /dinner/ tonight.

40. In the 1970s, skateboarding/ become/ popular.

-----THE END-----